|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LONG BIÊN**  **TỔ TỰ NHIÊN**  **NĂM HỌC: 2017- 2018**  | **MỤC TIÊU- MA TRẬN** **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II** **MÔN SINH HỌC LỚP 7** |

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trình bày được đặc điểm của chim và thú: cách thức di chuyển, môi trường sống

- Trình bày vai trò của lớp thú, lấy được ví dụ từng vai trò

-Giải thích về sự tiến hóa sinh sản hữu tính

 **2. Kĩ năng**

**-** Biết tổng hợp, phân tích, hệ thống lại kiến thức đã học

- Vận dụng kiến thức giải quyết các hiện tượng thực tế

- Trình bầy bài tự luận

**3. Thái độ**

**-** Thái độ yêu thích và bảo vệ các loài động vật

- Thái độ nghiêm túc khi làm bài kiểm tra.

**II.MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ kiến thức kỹ năng** | **Tổng câu****Tổng****Điểm** |
| **Nhận biết****(40%)** | **Thông hiểu** **(30%)** | **Vận dụng****(25%)** | **Vận dụng cao ( 5%)** |
| **TN****KQ** | **TL** | **TN****KQ** | **TL** | **TN** **KQ** | **TL** | **TN****KQ** | **TL** |
| Ngành Động vật có xương sống | 10.5đ | 12.5đ |  10.5đ |  10.5đ |  | 12đ |  |  | **5****6đ** |
| Sự tiến hóa của động vật |  |  |  | 12đ |  10.5đ |  |  |  | **2****2.5đ** |
| Động vật và đời sống con người | 11đ |  |  |  |  |  |  10.5đ |  | **2****1.5đ** |
| **Tổng câu Tổng điểm** | **3****4đ** | **3****3đ** | **2****2.5đ** | **1****0.5đ** | **9****10đ** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LONG BIÊN****TỔ TỰ NHIÊN** **ĐỀ 1** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II SINH HỌC 7** **NĂM HỌC 2017-2018** **THỜI GIAN: 45 PHÚT** **TIẾT (PPCT): 67** **Ngày thi: 24/04/2018** |

**I TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)**

 Chọn chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng và ghi vào giấy kiểm tra

1.Loài nào thuộc lớp thú có môi trường sống trong đất:

a.Chuột đồng, dũi, nhím. b.Chuột túi, chuột chũi, cá voi

c.Giun đất, rết, bọ hung d.Giun đất, chuột túi, sóc

2.Loài nào thuộc lớp thú có hình thức di duyển là bơi trong nước:

a.Cá chép b.Cá voi c.Cá đenphin d.Ếch

3.Chim có quan hệ gần gũi với thằn lằn hơn hay với châu chấu hơn:

a.Chim có quan hệ gần với châu chấu hơn thằn lằn

b.Chim có quan hệ gần gũi với thằn lằn hơn châu chấu

c.Cả a,b đều đúng d.Cả a,b đều sai

4. Giải thích vì sao số loài động vật ở môi trường nhiệt đới lại nhiều hơn môi trường đới lạnh và đới nóng:

a.Do môi trường nhiệt đới có khí hậu nóng, ẩm, tương đối ổn định, thích hợp với sự sống của mọi loài sinh vật

b.Do môi trường nhiệt đới vô cùng khắc nghiệt

c.Do môi trường nhiệt đới có khí hậu thất thường: ban ngày vô cùng nóng, ban đêm vô cùng lạnh

d.Do môi trường đới nóng và đới lạnh quá khắc nghiệt nên không có loài nào sinh sống còn môi trường nhiệt đới có khí hậu nóng, ẩm, tương đối ổn định, thích hợp với sự sống của mọi loài sinh vật

5.Nối cột A với cột B để nêu đúng về các biện pháp đấu tranh sinh học

|  |  |
| --- | --- |
| Biện pháp đấu tranh sinh học | Ví dụ |
| 1.Sử dụng thiên địch tiêu diệt sinh vật gây hại | a. Mèo diệt chuột; gia cầm diệt các loài sâu bọ, cua, ốc mang vật chủ trung gian; cắt ăn chuột về ban ngày; sáo ăn sâu bọ về ban ngày;.. |
| 2.Gây vô sinh diệt động vật gây hại | b.Ong mắt đỏ đẻ trứng lên trứng sâu xám (trứng sâu hại ngô).Ấu trùng nở ra, đục và ăn trứng sâu xám |
| 3.Sử dụng thiên địch đẻ trứng kí sinh vào sinh vật gây hại hay trứng của sâu hại | c. Ở miền Nam nước Mỹ, để diệt loài ruồi gây loét da ở bò, người ta phải tuyệt sản ruồi đưc. Ruồi cái không sinh sản được. |

**II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)**

**Câu 1:**(3,0 điểm) Trình bày cách thức di chuyển chủ yếu của chim, thú? Cho ví dụ.

**Câu 2**:(2,0 điểm) Giải thích sự tiến hóa về hình thức sinh sản hữu tính động vật, cho ví dụ?

**Câu 3**:(2,0 điểm)Trình bày vai trò của lớp thú? Lấy ví dụ từng vai trò?

**HỌC SINH LÀM BÀI RA GIẤY KIỂM TRA**

**HƯỚNG DẪN CHẤM- BIỂU ĐIỂM MÔN SINH HỌC 7- ĐỀ 1**

**I.Trắc nghiệm(3 điểm) đáp án đúng và đủ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Trả lời | A | b,c | b | a | 1-a | 2-c | 3-b |
| Điểm | 0,5đ | 0,5đ | 0,5đ | 0,5đ | 0.5đ | 0.25đ | 0.25đ |

**II. Tự luận( 7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| Câu 1(3đ) | 1.Sự di chuyển chủ yếu của chima,Bay và lượn-Kiểu bay đập cánh-Kiểu bay lượn: Lượn tĩnh không cần đập cánh nhiều; lượn động chim bay bằng cách lợi dụng sức giób,Kiểu bay khác:-Leo trèo-Đi và chạy-Bơi và mối liên hệ giữa đi, bơi và bay: Đi giỏi, ít bơi; đi kém, bay giỏi, không lặn; đi kém, bay kém, bơi và lặn giỏi \*HS lấy đúng ví dụ2.Sự di chuyển chủ yếu của thú-Trên cạn: Đi, chạy bằng bốn chân hoặc hai chân;leo trèo-Trên không: bay hoặc lượn-Trong nước: bơi hoặc nữa nước \*HS lấy đúng ví dụ | *0.25đ**0.25đ**0.25đ**0.25đ**0.25đ**0.25đ**0.25đ**0.25d**0.25đ**0.25đ**0.25đ**0.25đ* |
| Câu 2(2đ) | \*Sự tiến hóa về hình thức sinh sản hữu tính-Thụ tinh:Thụ tính ngoài -> Thụ tinh trong -Sinh sản:Đẻ trứng-> đẻ con-Phát triển phôi thai: biến thái-> trực tiếp-> trực tiếp có nhau thai\*HS lấy ví dụ đúng đủ | *0.5đ**0.5đ**0.5đ**0.5đ* |
| Câu 3(2đ) | \*Vai trò-Cung cấp nguồn dược liệu quý: sừng, nhung, xương, mật gấu-Nguyên liệu làm nước hoa, đồ mỹ nghệ có giá trị: da, lông, ngà voi, sừng, xạ hương,....-Tất cả các loài gia súc đều là nguồn thực phẩm-Một số có vai trò quan trọng trong sản xuất nông nghiệp: tiêu diệt gặm nhấm phá hoại mùa màng, côn trùng có hại, nguồn sức kéo quan trọng-Một số loài dùng trong nghiên cứu khoa học -Trong tự nhiên thú là mắt xích đa dạng và đảm bảo sự cân bằng trong hệ sinh thái\*HS lấy ví dụ tương tự đúng đủ | *0.25đ**0.25đ**0.25đ**0.25đ**0.25đ**0.25đ**0.5đ* |

 **BGH DUYỆT Nhóm trưởng GV ra đề**

 Hoàng Thị Tuyết Đào Thị Thanh Mai Đoàn Minh Giang

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LONG BIÊN****TỔ TỰ NHIÊN** **ĐỀ 2** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II SINH HỌC 7** **NĂM HỌC 2017-2018** **THỜI GIAN: 45 PHÚT** **TIẾT (PPCT): 67** **Ngày thi: 24/04/2018** |

**I TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)**

 Chọn chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng và ghi vào giấy kiểm tra

1.Loài nào thuộc lớp chim có kiểu bay đập cánh:

a.Chim sẻ, bồ câu, cú b.Chim sẻ, bồ câu, đà điểu

c.Chim sẻ, dơi quả, bồ câu d.Chim sẻ, hải âu, bô câu

2.Loài nào thuộc lớp thú có hình thức di duyển là bơi trong nước:

a.Cá chép b.Cá voi c.Cá đenphin d.Ếch

3. Chó có quan hệ họ hàng gần với mèo hơn hay với cá chép hơn:

a.Chó có quan hệ gần với châu mèo hơn cá chép

b.Chó có quan hệ gần gũi với cá chép hơn mèo

c.Cả a,b đều đúng d.Cả a,b đều sai

4. Giải thích vì sao số loài động vật ở môi trường nhiệt đới lại nhiều hơn môi trường đới lạnh và đới nóng:

a.Do môi trường nhiệt đới có khí hậu nóng, ẩm, tương đối ổn định, thích hợp với sự sống của mọi loài sinh vật

b.Do môi trường nhiệt đới vô cùng khắc nghiệt

c.Do môi trường nhiệt đới có khí hậu: ban ngày vô cùng nóng, ban đêm vô cùng lạnh

d.Do môi trường đới nóng và đới lạnh quá khắc nghiệt nên không có loài nào sinh sống, còn môi trường nhiệt đới có khí hậu nóng, ẩm, tương đối ổn định, thích hợp với sự sống của mọi loài sinh vật

5.Nối cột A với cột B để nêu đúng về các biện pháp đấu tranh sinh học

|  |  |
| --- | --- |
| Biện pháp đấu tranh sinh học | Ví dụ |
| 1.Sử dụng thiên địch tiêu diệt sinh vật gây hại | a. Mèo diệt chuột; gia cầm diệt các loài sâu bọ, cua, ốc mang vật chủ trung gian; cắt ăn chuột về ban ngày; sáo ăn sâu bọ về ban ngày;.. |
| 2.Gây vô sinh diệt động vật gây hại | c.Năm 1859, người ta nhập 12 đôi thỏ vào Úc. Đến năm 1900 số thỏ lên tới vài trăm triệu con và trờ thành loài có hại. Người ta dùng vi khuẩn Myoma và vi khuẩn Calixi thì thảm họa thỏ mới cơ bản được giải quyết. |
| 3.Sử dụng vi khuẩn gây bệnh truyền nhiễm cho sinh vật gây hại | c. Ở miền Nam nước Mỹ, để diệt loài ruồi gây loét da ở bò, người ta phải tuyệt sản ruồi đưc. Ruồi cái không sinh sản được. |

**II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)**

**Câu 1:**(3,0 điểm) Thú sống chủ yếu ở những môi trường nào? Cho ví dụ?

**Câu 2**:(2,0 điểm) Giải thích sự tiến hóa về hình thức sinh sản hữu tính động vật, cho ví dụ?

**Câu 3**:(2,0 điểm)Trình bày vai trò của lớp thú? Lấy ví dụ từng vai trò?

**HỌC SINH LÀM BÀI RA GIẤY KIỂM TRA**

**HƯỚNG DẪN CHẤM- BIỂU ĐIỂM MÔN SINH HỌC 7- ĐỀ 2**

**I.Trắc nghiệm(3 điểm) đáp án đúng và đủ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Trả lời | A | b,c | B | a | 1-a | 2-c | 3-b |
| Điểm | 0,5đ | 0,5đ | 0,5đ | 0,5đ | 0.5đ | 0.25đ | 0.25đ |

**II. Tự luận( 7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| Câu 1(3đ) | 1.Môi trường sống chủ yếu của thú-Thú bay lượn: ban ngày trong hốc cây, ban đêm đi kiếm ăn trên không trung (dơi ăn sâu bọ), sống trên cây, ăn quả (dơi quả) hoặc những loài hoạt động về ngày (sóc bay)-Thú ở nước: chỉ sống trong môi trường nước (cá voi).Một số loài sống ở nước nhiều hơn: thú mỏ vị, hải li,....- Thú ở đất: chúng thường ở nơi trống trải, có ít chỗ trú ẩn, nhiều thức ăn (chủ yếu là thực vật).Thú ở đât chủ yếu thú có guốc, gặm nhấm, thú ăn sâu bọ,...-Thú sống trong đất: có loài đào hang để ở, song kiếm ăn trên mặt đất (chuột) thường đào hang bằng răng của rất to; có nhưng loài đào hang bằng chi trước to, khỏe và kiếm ăn trong đất( Chuột chũi)\*HS lấy ví dụ khác đúng cho điểm tương tự | *0.25đ**0.5đ**0.25đ**0.5đ**0.25đ**0.5đ**0.25đ**0.5đ* |
| Câu 2(2đ) | \*Sự tiến hóa về hình thức sinh sản hữu tính-Thụ tinh:Thụ tính ngoài -> Thụ tinh trong -Sinh sản:Đẻ trứng-> đẻ con-Phát triển phôi thai: biến thái-> trực tiếp-> trực tiếp có nhau thai\*HS lấy ví dụ đúng đủ | *0.5đ**0.5đ**0.5đ**0.5đ* |
| Câu 3(2đ) | \*Vai trò-Cung cấp nguồn dược liệu quý: sừng, nhung, xương, mật gấu-Nguyên liệu làm nước hoa, đồ mỹ nghệ có giá trị: da, lông, ngà voi, sừng, xạ hương,....-Tất cả các loài gia súc đều nguồn thực phẩm-Một số có vai trò quan trong trong sản xuất nông nghiệp: tiêu diệt gặm nhấm phá hoại mùa màng, côn trùng có hại, nguồn sức kéo quan trọng-Một số loài dùng trong nghiên cứu khoa học -Trong tự nhiên thú là mắt xích đa dạng và đảm bảo sự cân bằng trong hệ sinh thái\*HS lấy ví dụ đúng đủ | *0.25đ**0.25đ**0.25đ**0.25đ**0.25đ**0.25đ**0.5đ* |

 **BGH DUYỆT Nhóm trưởng GV ra đề**

 Hoàng Thị Tuyết Đào Thị Thanh Mai Đoàn Minh Giang